



Khi tỷ lệ nợ quá hạn của ngân hàng tăng 1%, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng gửi tiết kiệm giảm 0,03%. Nghĩa là, nếu khách hàng thấy có rủi ro từ phía ngân hàng, thì tiền gửi vào ngân hàng sẽ giảm đi.

So với tiền gửi ngoại tệ, thì tiền gửi bằng đồng Việt Nam vẫn là an toàn nhất. Tuy nhiên, người gửi tiền hiện nay cũng khá quan tâm đến các rủi ro từ ngân hàng đối với tiền gửi của họ. Theo một thông tin mới đây, khi tỷ lệ nợ quá hạn của ngân hàng tăng 1%, tỷ lệ tăng trưởng tín dụng gửi tiết kiệm giảm 0,03%. Nghĩa là, nếu khách hàng thấy có rủi ro từ phía ngân hàng, thì tiền gửi vào ngân hàng sẽ giảm đi. Hơn nữa, hiện có những rủi ro khác có thể xảy ra khi gửi tiền vào ngân hàng.

TS NGUYỄN TRÍ HIẾU, chuyên gia trong lĩnh vực ngân hàng, trao đổi về vấn đề này.

- Như chúng ta biết, trong thời gian gần đây có những vụ tai nạn trong ngành ngân hàng. Chính vì thế, người gửi tiền có những lo lắng, liệu tiền gửi của họ có an toàn hay không? Chúng ta gửi tiền ở ngân hàng càng lâu, thời hạn trên 1, 2 năm thì rủi ro càng lớn. Do, một ngân hàng trên nguyên tắc vẫn có thể phá sản, dù Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vẫn chấp nhận không để ngân hàng nào phá sản. Tuy nhiên chúng ta có bảo hiểm tiền gửi. Với bảo hiểm tiền gửi tối đa 50 triệu đồng/khoản tiền gửi, thì người gửi tiền cũng được bảo đảm. Song những sai phạm và vấn đề thời gian vừa qua cho thấy cũng có tính rủi ro và rủi ro cũng đang tăng lên.

- Hiện nay, nhiều ngân hàng sẵn sàng cử nhân viên đến tận nhà khách hàng để nhận tiền gửi. Nghe có vẻ có lợi nhưng thực tế là có rủi ro, nếu nhân viên ngân hàng cử đi bắt bớ thì tiền và không nộp tiền vào tài khoản cho khách hàng?

- Thứ tư các ngân hàng có dịch vụ cho khách hàng online, quan trọng của mình. Nhưng khách hàng mua gói 1 tỷ đồng thì ngân hàng có thể cử nhân viên đến tận nhà làm thủ tục giấy tờ và nhận tiền. Trong nhiều trường hợp, các ngân hàng quy định: ngay cả Giám đốc chi nhánh cũng phải đến nhà của khách hàng đó để nhận tiền gửi. Và thường có 4 nhân viên đến nhà nhận tiền và hoàn thành thủ tục, gồm người kinh doanh, báo vụ, kế toán, thủ quỹ. Thứ năm, nếu 4 người đó cùng ký vào nhau thì đây là hình thức mang tính lừa đảo. Trong trường hợp như thế, các ngân hàng đã từng làm trong kiểm tra nhận ngân hàng nhân viên đến với khách hàng của mình.

- Nếu 4 người thông đồng lấy tiền của khách hàng thì ngân hàng có chịu trách nhiệm trên tiền cho khách hàng hay không?

- Trên nguyên tắc, nếu là người đi đến có thể quy định được quy định nhận tiền của khách hàng, sau đó hình thức, lừa đảo thì ngân hàng phải chịu trách nhiệm. Vì ngân hàng đó cũng có thể cử 3 hay 4 cán bộ, nhân viên đến nhận tiền khách hàng, nếu cán bộ nhân viên đó làm đúng theo quy trình, khách hàng cũng làm đúng quy trình thì sẽ không có vấn đề gì. Trong trường hợp thủ tục thoát do 4 người đó cùng ký vào nhau hình thức thì ngân hàng phải có trách nhiệm trong chuyện đó. Và tất cả việc việc như thế phải ra cơ quan pháp lý để xử lý một cách hợp lý nhất.

- Trình tự hiện nay của các ngân hàng không giống nhau, có ngân hàng thì cần 4 chữ ký, có ngân hàng cần 3 chữ ký trong một số hợp đồng. Sẽ không thể nói rằng này có rủi ro gì, thưa Ông?

- Mọi ngân hàng có trình tự mã khác nhau, đó là do quy định nội bộ của ngân hàng, NHNN. Theo Luật các Tổ chức tín dụng, tất cả ngân hàng đều có quy trình thủ tục, chính sách đúng đắn, hợp lý để báo đảm an toàn cho khách hàng. Nhưng mọi ngân hàng tùy theo điều kiện kinh doanh của mình, tùy theo truyền thống của họ, có mã khác nhau, chính vì thế một khách hàng có thể ký 4,5 giấy tờ.

- Có nhiều hợp đồng soạn sẵn, không chỉ trong lĩnh vực ngân hàng, và có sẵn chữ ký của người đi đồng đều của quan đó. Người gửi tiền hay đi tác dụng cần ký vào hợp đồng là có hình thức. Vậy có rủi ro nào khi nhân viên ngân hàng hay công ty đó làm điều không đúng?

- Bất cứ hợp đồng nào chúng ta đưa bất cứ ngân hàng, mình phải kiểm tra xem ngân hàng ký hợp đồng với mình có chức năng, nhiệm vụ có thích hợp không. Có rất nhiều trường hợp đã xảy ra: mất cán bộ, nhân viên, lãnh đạo của ngân hàng đến nhún tín gọi của khách hàng. Họ đem mẫu mã, chứng từ chứng nhận mình là ngân hàng quản lý ngân hàng. Khách hàng xem, tin tưởng và ký hợp đồng đó. Nhưng không ai ngờ được, cán bộ đó đã đi khỏi ngân hàng từ lâu.

Cho nên, nếu gửi tín vào ngân hàng thì đến trực tiếp của ngân hàng, chi nhánh, phòng giao dịch, hỏi sự của ngân hàng. Đó có kiểm soát viên, có tất cả cán bộ nhân viên khác, không sợ có vấn đề lừa đảo. Còn nếu là nhân viên, cán bộ ngân hàng hay ông Tổng giám đốc đến nói gửi tín cho tôi, gửi tôi ký, chắc chắn đã tin 100% được.

Năm ngoái, có một khách hàng đến ngân hàng gửi tín xong, chứng nhận rồi, đến cuối cùng ngân hàng báo số tín nhận được báo thiếu. Do đó, lúc gửi tín, khách hàng phải kiểm tra biên nhận có đúng số tín mình gửi hay không.

- Năm 2013, nhiều ngân hàng đã tiến hành sáp nhập hay hợp nhất và có xu hướng này tiếp tục diễn ra trong năm nay. Điều này có rủi ro và lợi ích gì gửi tín hay không?

- Nếu ngân hàng sáp nhập với nhau thì không có rủi ro mất tín. NHNN bao giờ cũng chờ đợi, giám sát vấn đề sáp nhập các ngân hàng với nhau. Trường hợp thì sáp nhập như thế là tốt cho ngân hàng yếu kém, hoặc các ngân hàng đang hoạt động. Rủi ro hợp nhất sợ không có. Tuy nhiên, khi một ngân hàng sáp nhập với ngân hàng khác và khách hàng trở thành khách hàng của ngân hàng mới, tín của họ không mất nhưng có thể ngân hàng đi đầu kiểm tra đã được hợp đồng với ngân hàng cũ sẽ thay đổi. Có thể thay đổi và lãi suất hay đi đầu kiểm tra, thay đổi ngay cả vấn đề phức tạp, nên cũng có rủi ro.

- Hiện nay đã có báo hình tín gọi, nhưng có vẻ hơn mức hợp lý. Nếu ngân hàng có vấn đề nào đó, thì ngân hàng gửi tín không hoàn toàn nhận được số tín mình đã gửi?

- Đã có nhiều thảo luận giữa chuyên gia, Quốc hội và cơ quan chức năng và việc có nên nâng hạn mức báo hình tín gọi hay không? Hạn mức 50 triệu đồng gửi với một khoản tín gọi là nhỏ, vì ngân hàng dân Việt Nam thu nhập hiện tại đã khá lên. Như là M, mức báo hình tín gọi là 250 nghìn đô la, trường hợp đồng nghĩa 8 triệu thu nhập bình quân mỗi năm một người là M. Vì chúng ta, cũng nên có hạn mức báo 4 hay 5 mức thu nhập hàng năm của mỗi người. Hiện tại, tôi nghĩ

ng m c 50 triệu đồng là rất thấp, có thể tăng 200 triệu, hoặc thậm chí 400 cho đến 500 triệu đồng nên có lợi trình.

- *Một trong những công cụ kiểm soát tài chính là cơ quan giám sát tài chính để tránh những sự việc xảy ra trong ngành ngân hàng. Ông đánh giá thế nào về cơ quan giám sát tài chính hiện nay?*

- Làm sao chúng ta có thể biết được tín gọi của chúng ta thì một ngân hàng là an toàn? Làm sao chúng ta biết được ngân hàng đó làm đúng theo Luật các Tổ chức tín dụng và đúng theo quy trình nội bộ của họ? Chắc có cách, cơ quan chức năng, trong đó có cơ quan thanh tra của NHNN đi thanh tra, giám sát ngân hàng. Chúng ta cũng có Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia. Ngay cả QH, Bộ Tài chính cũng có thanh tra giám sát.

Nhưng nói chung, việc giám sát các ngân hàng hiện tại của Cơ quan thanh tra vẫn còn những tính toán thế, không phải giám sát mà cứ rồi rồi. Có nghĩa, các thanh tra đến giám sát ngân hàng thì họ xem có vi phạm luật hay không, tuân thủ đi đâu này đi đâu kia theo quy định. Có những báo cáo rất dài của các cơ quan thanh tra phần lớn là vi quy định tuân thủ, nhưng không thấy những báo thanh tra đưa ra ngân hàng này rồi rồi rồi, ngân hàng kia rồi rồi rồi.

Mà, các ngân hàng được thanh tra để mà cứ rồi rồi. Họ đã có hệ thống đánh giá về an toàn quản trị, và vốn thanh khoản. Cùng lúc, các thanh tra đưa ra mà cứ rồi rồi rồi và họ xếp hàng mà cứ rồi rồi rồi. Vì thế Nam, có lẽ các cơ quan thanh tra và Ủy ban Giám sát của các cơ quan công quyền nên xem xét hệ thống thanh tra của mình và chuyển từ thanh tra tuân thủ sang thanh tra rồi rồi. Như thế khách hàng của tất cả ngân hàng đều an tâm mà tài sản của mình được trao gửi đúng tay.

- *Xin cảm ơn Ông!*

**Theo Quang Minh**

*Đi vì nhân dân*